

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý I, Kỳ họp HĐND xã lần thứ nhất
(nhiệm kỳ 2026–2030) và tiến độ xây dựng Trường liên cấp

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

Xã Sì Lỗ Lầu là xã vùng cao biên giới, có vị trí tiếp giáp với xã Sì Lý Xuân, huyện Kim Bình, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Toàn xã có diện tích tự nhiên 147,8 km², với chiều dài đường biên giới 44,252 km. Xã có 27 bản, với 3.001 hộ, 16.196 nhân khẩu; trong đó 03 dân tộc chủ yếu là Dao, Mông và Hà Nhì, chiếm 93,47% dân số; các dân tộc khác chiếm 6,53% dân số toàn xã.

Là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; đồng thời là địa bàn còn nhiều khó khăn về điều kiện tự nhiên, kết cấu hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Xã Sì Lỗ Lầu luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng khu vực biên giới vững mạnh. Công tác phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với lực lượng công an, bộ đội biên phòng và các cơ quan chức năng được duy trì chặt chẽ, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã luôn phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý chí tự lực, tự cường, tích cực thi đua lao động sản xuất, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Khó khăn

Xã Sì Lỗ Lầu là địa bàn đặc biệt khó khăn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và chưa đồng bộ; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn; trình độ dân trí không đồng đều; một số phong tục, tập quán lạc hậu trong vùng

đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tồn tại, ảnh hưởng nhất định đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Địa bàn xã rộng, chủ yếu là rừng núi hiểm trở, giao thông đi lại còn nhiều khó khăn, nhất là trong mùa mưa, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý địa bàn, tuần tra, kiểm soát và bảo đảm an ninh, trật tự. Tình hình an ninh nông thôn, an ninh biên giới vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Bên cạnh đó, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn còn cao; toàn xã hiện có 1.317 hộ nghèo = 6.397 khẩu, chiếm 43,89% và 445 hộ cận nghèo = 2.252 khẩu, đời sống của một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc huy động nội lực, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Nhân dân chủ động triển khai sản xuất vụ mùa bảo đảm đúng khung thời vụ và kế hoạch đề ra. Đến nay, toàn xã đã chỉ đạo làm đất, gieo trồng 896,54 ha lúa vụ mùa; đã triển khai trồng 500/744 ha ngô, 160 ha sắn; đồng thời tổ chức đo đạc, quy chủ 25 ha để chuẩn bị trồng mía. Công tác phát triển chăn nuôi tiếp tục được quan tâm, tổng đàn gia súc hiện có 10.535 con, tổng đàn gia cầm 20.569 con.

Lĩnh vực nông, lâm nghiệp tiếp tục được duy trì ổn định. Xã tập trung bảo vệ và phát triển tốt 378,91 ha cây dược liệu. Hiện nay, trên địa bàn có 06 cơ sở được cấp mã vùng trồng sâm với diện tích 3,5 ha; còn 43 hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp mã vùng trồng. Công tác quản lý, bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường, duy trì và bảo vệ tốt 8.383,75 ha rừng, trong đó: diện tích rừng do Ban Quản lý rừng phòng hộ quản lý là 5.730,66 ha, diện tích rừng do UBND xã quản lý là 2.653,09 ha; tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,72%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ tiếp tục có chuyển biến. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp lũy kế đến hết quý I/2026 đạt 38,6 tỷ đồng, bằng 25% kế hoạch; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 15,4 tỷ đồng, bằng 26,5% kế hoạch. Trên địa bàn xã hiện có 07 dự án thủy điện với tổng công suất 105,5 MW. Công tác phát triển kinh tế tư nhân tiếp tục được quan tâm; trong quý đã thực hiện cấp mới, cấp đổi giấy phép đăng ký kinh doanh cho 10 hộ gia đình, cá nhân; cấp 01 giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Đến nay, toàn xã có 09 hợp tác xã, 01 chi nhánh hợp tác xã và 171 hộ kinh doanh.

* Hiện trạng phát triển cây chè cổ thụ trên địa bàn xã

Trên địa bàn xã Sì Lở Lầu, cây chè cổ thụ phân bố chủ yếu dọc tuyến biên giới, ở độ cao từ khoảng 1.500m đến 2.800m, trên diện tích khoảng 4.000 ha rừng phòng hộ, tập trung chủ yếu tại địa bàn các xã cũ Sì Lở Lầu, Mỏ Sỉ San và Pa Vây Sừ. Đến nay, xã đã tổ chức khảo sát, định vị tọa độ cụ thể được 2.702 cây chè cổ

thụ, trong đó: xã Sĩ Lờ Lầu cũ 1.008 cây, xã Mồ Sĩ San cũ 1.694 cây. Tuy nhiên, hiện nay các cây chè cổ thụ chưa được đánh dấu, gắn biển nhận diện, việc kiểm đếm mới dừng ở bước khảo sát, thống kê ban đầu; do địa bàn rộng, nhiều khu vực núi cao, hiểm trở, khó tiếp cận nên công tác rà soát, kiểm đếm hiện vẫn chưa thực hiện hết tiềm năng hiện có.

Hằng năm, tổng sản lượng chè búp tươi khai thác trên địa bàn xã ước đạt khoảng 15 tấn; tuy nhiên, sản lượng thực tế có thể còn cao hơn do số lượng cây chè phân bố lớn, việc khai thác chưa hết tiềm năng. Hiện nay, cây chè cổ thụ trên địa bàn chủ yếu được người dân thu hái thủ công. Sau thu hoạch, chè búp tươi được các cơ sở, hợp tác xã trên địa bàn liên kết thu mua, chế biến và tiêu thụ cho Nhân dân. Toàn xã hiện có 04 đơn vị tham gia thu mua, chế biến trà tự nhiên, gồm: HTX Biên Cương và HTX Chè Sĩ Lờ Lầu (đã được cấp phép hoạt động); Tập đoàn Nam Cường và Hợp tác xã Dược liệu Lai Châu (đang thực hiện thủ tục cấp phép). Giá chè búp tươi bình quân năm 2026 dao động từ 60.000 – 80.000 đồng/kg; giá sản phẩm chè sau chế biến dao động từ 2 – 3 triệu đồng/kg, góp phần tạo thêm thu nhập cho người dân.

Công tác quản lý, bảo vệ và khai thác chè cổ thụ từng bước được quan tâm. UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo về quản lý, bảo vệ, chăm sóc và thu hái đúng kỹ thuật đối với cây chè cổ thụ hiện có. Hiện nay, các diện tích rừng có chè cổ thụ chủ yếu do cộng đồng thôn, bản được giao quản lý, đồng thời thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và khai thác theo quy định. Tuy nhiên, do cây chè cổ thụ phân bố chủ yếu trên các dãy núi cao, địa hình hiểm trở, chưa có đường giao thông thuận lợi nên công tác quản lý, kiểm đếm, định vị và khai thác còn gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, hoạt động chế biến trên địa bàn vẫn còn thủ công, quy mô nhỏ, chủ yếu sản xuất hồng trà, phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết nên hiệu quả khai thác, chế biến và nâng cao giá trị sản phẩm chưa tương xứng với tiềm năng hiện có.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội

Công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì ổn định, chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ kế hoạch năm học 2025–2026. Toàn xã hiện có 10 trường học với 143 nhóm, lớp, gồm: 04 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 02 trường THCS và 02 trường liên cấp TH&THCS; tổng số 4.211 trẻ, học sinh (trong đó: 1.205 trẻ mầm non, 1.697 học sinh tiểu học, 1.309 học sinh THCS). Hiện nay, toàn xã có 02/10 trường đạt chuẩn quốc gia, gồm Trường Mầm non Vàng Ma Chải và Trường PTDTBT TH&THCS Pa Vây Sừ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tuy nhiên vẫn còn thiếu so với biên chế được giao. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hiện có là 241/276 biên chế (trong đó có 22 cán bộ quản lý,

207 giáo viên và 12 nhân viên). So với định mức được giao, toàn xã còn thiếu 35 vị trí, trong đó thiếu 34 giáo viên và cán bộ quản lý, tập trung chủ yếu ở các cấp học mầm non, tiểu học và THCS; đồng thời thiếu 01 nhân viên.

Các hoạt động chuyên môn tiếp tục được duy trì hiệu quả; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, tham gia các cuộc thi được quan tâm, kết quả có 01 dự án đạt giải Ba cấp tỉnh trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật. Cùng với đó, công tác y tế, dân số, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em, văn hóa, thông tin, thể thao và tổ chức lễ hội tiếp tục được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn.

Công tác khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm triển khai; xã đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026–2030, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách được quan tâm. Trong quý, toàn xã có 170 lao động đi làm việc trong nước, trong đó có 19 lao động làm việc tại Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; đồng thời có 16 lao động đăng ký tham gia phòng vấn xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài.

Công tác dân tộc, tôn giáo tiếp tục được thực hiện tốt; tình hình trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh vấn đề phức tạp. Nhân dịp Tết Nguyên đán, xã đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà, chúc thọ, mừng thọ cho 92 người cao tuổi trên địa bàn, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và chăm lo đời sống Nhân dân.

3. Lĩnh vực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công được duy trì ổn định, bảo đảm thông suốt, hiệu quả. Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý tại Trung tâm. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; hồ sơ được cập nhật, xử lý đầy đủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Trong kỳ, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 1.033 hồ sơ, trong đó 826 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, chiếm 79,77%; 207 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính, chiếm 20,23%; đồng thời có 05 hồ sơ chuyển từ kỳ trước sang. Quý I năm 2026, kết quả đánh giá chất lượng phục vụ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 95,22 điểm, xếp thứ 7/38 xã, phường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Lĩnh vực quốc phòng – an ninh

Công tác quốc phòng – an ninh trên địa bàn xã được lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ và hiệu quả. Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm chắc tình hình; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác quản lý cư trú, quản lý địa bàn và đối tượng được thực

hiện chặt chẽ, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, không phát sinh điểm nóng hay vụ việc phức tạp.

Công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và an ninh biên giới được tăng cường; các lực lượng phối hợp kiểm soát tốt khu vực biên giới, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ thực hiện nghiêm túc, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, bảo đảm chất lượng theo quy định.

5. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục được tăng cường; việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được triển khai nghiêm túc, kịp thời; việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị được duy trì, góp phần ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong quý I, toàn xã đã tổ chức 80 hội nghị với 874 lượt người tham dự; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt đạt từ 97% đến 98%. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức 54 buổi tuyên truyền với 3.240 lượt người tham gia. Cùng với đó, đã cử 15 quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng tại Trung tâm Chính trị xã Phong Thổ.

Công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ được quan tâm thực hiện. Đảng ủy xã đã chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025–2030, 2026–2031; đồng thời tổ chức xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030–2035, 2031–2036 theo đúng quy định. Việc rà soát, quy hoạch được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm nguyên tắc, quy trình, tính kế thừa và phát triển; chú trọng phát hiện, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác đánh giá cán bộ quý I năm 2026 được thực hiện nghiêm túc, khách quan, đúng quy định; đồng thời tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; triển khai 01 cuộc kiểm tra đối với 10 tổ chức đảng, 10 đảng viên và 01 cuộc giám sát đối với 02 tổ chức đảng, 02 đảng viên; xây dựng kế hoạch 02 cuộc kiểm tra, 02 cuộc giám sát đối với 27 tổ chức đảng, 27 đảng viên.

Công tác dân vận được đẩy mạnh; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết, giữ vững ổn định tình hình.

Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm; thực hiện tốt tiếp công dân, đối thoại trực tiếp. Trong quý, Bí thư Đảng ủy tiếp 06 lượt công dân; UBND xã tổ chức 12 lượt tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết 02 vụ việc. Tiếp nhận 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đã giải quyết dứt điểm, đúng quy định, không phát sinh điểm nóng.

III- KẾT QUẢ KỶ HỌP HĐND XÃ LẦN THỨ NHẤT NHIỆM KỶ 2026-2030

HĐND xã đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban bầu cử và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức 01 cuộc tiếp xúc cử tri tại 27 điểm bản, bảo đảm kịp thời, hiệu quả. Công tác tiếp công dân của đại biểu HĐND xã được điều hòa và thực hiện nghiêm theo đúng kế hoạch đã ban hành.

HĐND xã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031, bảo đảm dân chủ, an toàn và đúng quy định. Toàn xã có 29 khu vực bỏ phiếu, 08 đơn vị bầu cử; tổng số 8.424 cử tri trong danh sách, số cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 100%. Tổng số người ứng cử đại biểu HĐND xã là 36 người, kết quả đã bầu đủ 22 đại biểu HĐND xã.

Ngày 26/3/2026 đã tổ chức thành công Kỳ họp thứ nhất HĐND xã khóa III, nhiệm kỳ 2026–2031, bầu các chức danh lãnh đạo chủ chốt của HĐND, UBND và Ủy viên UBND xã theo quy định. Sau kỳ họp, HĐND xã kịp thời chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp trên phê chuẩn các chức danh lãnh đạo và tổ chức Hội nghị lần thứ nhất Thường trực HĐND để kiện toàn các Phó Ban của HĐND xã khóa III, nhiệm kỳ 2026–2031, bảo đảm đúng quy trình.

IV- TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG LIÊN CẤP

Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ liên quan đến dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Sì Lở Lầu. Đến nay, xã đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng với tổng diện tích 67.482,2 m². UBND xã đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 24 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng với tổng kinh phí 11.838.578.962 đồng; công tác chi trả được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tiến độ.

Đồng thời, xã đã hoàn thành việc thu dọn, di dời tài sản, cây cối, hoa màu, vật nuôi trên diện tích thu hồi; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, chấp hành chủ trương của Nhà nước. Đến nay, toàn bộ diện tích đã được bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thi công dự án theo kế hoạch.

V- ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHUNG XÃ SÌ LỞ LẦU ĐẾN NĂM 2045

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh với phương châm “không được phó mặc cho đơn vị tư vấn”, UBND xã Sì Lở Lầu đã chủ động phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn trong quá trình tổ chức lập Đồ án Quy hoạch chung xã đến năm 2045; thường xuyên rà soát, cung cấp thông tin, tài liệu, tham gia định hướng, góp ý hoàn thiện nội dung đồ án, bảo đảm bám sát tình hình thực tế của địa phương. Đồng thời, việc lập đồ án được thực hiện trên cơ sở các quy định hiện hành, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Trong quá trình triển khai, xã đã tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư, các sở, ban, ngành liên quan; hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng thẩm định xem xét, thông qua và báo cáo cấp có thẩm quyền. Phạm vi lập quy hoạch bao gồm toàn bộ địa giới hành chính xã với tổng diện tích 14.708 ha, quy mô dân số dự báo đến năm 2045 khoảng 20.304 người. Ban Thường vụ Đảng ủy đã tổ chức 06 cuộc họp với đơn vị tư vấn đề cho ý kiến, định hướng hoàn thiện nội dung đồ án; đồng thời báo cáo, xin ý kiến Ban Chấp hành Đảng bộ xã trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét.

Đồ án quy hoạch xác định mục tiêu đến năm 2030 xây dựng xã Sì Lở Lầu phát triển theo hướng nông nghiệp hàng hóa đặc thù, trọng tâm là chè cô thụ, sâm Lai Châu, gắn với phát triển du lịch sinh thái và xây dựng nông thôn mới; đến năm 2045 phấn đấu đưa Sì Lở Lầu trở thành xã có mức phát triển khá của tỉnh, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp đặc sản, dược liệu, du lịch cộng đồng và kinh tế biên mậu.

VI- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả nổi bật

Quý I năm 2026, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã cùng các ban, ngành, đoàn thể, tình hình kinh tế - xã hội của xã cơ bản ổn định, các lĩnh vực nông, lâm nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ duy trì phát triển; văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đồng bộ.

Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính được duy trì hiệu quả, tỷ lệ hài lòng của người dân đạt 100%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; quốc phòng, biên giới được quản lý tốt; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai tích cực.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, dân vận tiếp tục được củng cố, các hoạt động kiểm tra, giám sát, phát triển đảng viên và kiện toàn bộ máy được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định.

Lãnh đạo, chỉ đạo thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Các dự án trọng điểm, đặc biệt là Trường phổ thông nội trú liên cấp, được triển khai đúng tiến độ, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi của Nhân dân.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

(1) Việc ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trong sinh hoạt chi bộ còn hạn chế; công tác quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên ở một số chi bộ còn chậm; việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có mặt chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

(2) Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: việc triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn; hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn hạn chế; nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn thiếu; tỷ lệ người dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số chưa cao; kết quả thực hiện Đề án 06 còn một số nội dung chưa đáp ứng yêu cầu.

(3) Về thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025: năm 2025, xã còn 4/23 chỉ tiêu thành phần đạt thấp hoặc chưa đạt kế hoạch; trong đó có các chỉ tiêu về thu nhập bình quân đầu người, tốc độ tăng đàn gia súc và tỷ lệ hộ nghèo.

(4) Về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; vì vậy, chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp ở một số lĩnh vực còn chưa cao.

2.2. Nguyên nhân hạn chế khuyết điểm

*** Nguyên nhân khách quan**

- Địa bàn xã là xã đặc biệt khó khăn, biên giới, địa hình chia cắt mạnh, dân cư phân tán, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, nên việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, huy động các nguồn lực đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Dư địa phát triển kinh tế hạn chế, quy mô sản xuất nhỏ lẻ, thu nhập của người dân còn thấp; hoạt động thương mại, dịch vụ chậm phát triển, chưa tạo được động lực tăng trưởng rõ nét.

- Cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, giao thông, trường lớp học, trang thiết bị phục vụ dạy và học còn nhiều hạn chế; việc thu hút nguồn lực đầu tư, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn còn khó khăn. Bên cạnh đó, dịch bệnh trên đàn vật nuôi, nhất là dịch tả lợn châu Phi, cùng với diễn biến bất lợi của thời tiết, khí hậu đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Thị trường tiêu thụ nông sản còn thiếu ổn định, đầu ra sản phẩm gặp nhiều khó khăn, giá cả bấp bênh, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất và thu nhập của Nhân dân.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Trình độ lý luận chính trị, năng lực tổ chức sinh hoạt chi bộ và kỹ năng điều hành của một bộ phận đảng viên, nhất là ở các chi bộ bản, chi bộ trường học còn hạn chế, dẫn đến chất lượng sinh hoạt chi bộ có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức chưa thật sự chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện chế độ báo cáo.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc ở một số thời điểm chưa thật sự quyết liệt, thường xuyên; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có mặt chưa chặt chẽ. Đồng thời, do xuất phát điểm đội ngũ cán bộ, công chức của các xã trước khi sáp nhập còn thấp, nên chất lượng, trình độ và năng lực thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ chung.

VII- KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Từ thực tiễn tình hình địa phương, để tạo điều kiện cho xã Sì Lờ Lầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm quốc phòng - an ninh và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, Đảng ủy xã Sì Lờ Lầu kính đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm xem xét, chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Quan tâm đầu tư công trình cấp nước sinh hoạt cho trung tâm xã và các bản thiếu nước

Hiện nay, trên địa bàn xã còn 07 bản thiếu nước sinh hoạt, gồm: Trung Chải, Nhóm 1, Nhóm 2, Nhóm 3, Sì Choang, Tả Ô, Tả Phùng. Vào mùa khô, tình trạng thiếu nước diễn ra thường xuyên, ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt và đời sống của Nhân dân. Khu vực trung tâm xã cùng các cơ quan, đơn vị, trường học hiện vẫn chủ yếu sử dụng nguồn nước tự chảy từ các mó nước, chưa bảo đảm vệ sinh, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh và Nhân dân, nhất là trong thời điểm người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp.

Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư công trình cấp nước sinh hoạt từ khu vực suối Thèn Thèo Hồ về trung tâm xã, với chiều dài toàn tuyến khoảng 15 km, nhằm bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt ổn định, an toàn cho Nhân dân và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

2. Quan tâm hỗ trợ đầu tư các tuyến đường lâm sinh

Để phục vụ phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong việc chăm sóc, khai thác, thu hoạch chè cổ thụ và các sản phẩm lâm nghiệp, đồng thời hỗ trợ công tác tuần tra, quản lý, bảo vệ rừng và bảo vệ cột mốc biên giới, đề nghị tỉnh quan tâm bố trí, bổ sung nguồn lực đầu tư các tuyến đường lâm sinh từ các chương trình mục tiêu quốc gia hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

Việc đầu tư các tuyến đường lâm sinh không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế dưới tán rừng, tạo sinh kế bền vững cho Nhân dân mà còn gắn phát triển kinh tế với bảo vệ và phát triển rừng, giữ vững quốc phòng, an ninh khu vực biên giới.

3. Kiến nghị xem xét điều chỉnh chế độ phụ cấp đặc biệt đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang

Thực hiện Thông tư số 24/2025/TT-BNV ngày 24/12/2025 của Bộ Nội vụ, hiện nay cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang xã Sì Lờ Lầu đang được hưởng phụ cấp đặc biệt 50%. Tuy nhiên, qua thực tiễn cho thấy, mức hưởng này chưa thực sự phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương.

Xã Sì Lờ Lầu là xã biên giới đặc biệt khó khăn, có địa bàn rộng, địa hình chia cắt mạnh, giao thông đi lại phức tạp, điều kiện sinh hoạt và công tác còn nhiều thiếu thốn; đồng thời có chiều dài đường biên giới 44,252 km, đặt ra yêu cầu rất cao đối với công tác quản lý địa bàn, bảo đảm quốc phòng, an ninh và thực hiện nhiệm vụ chính trị trên khu vực biên giới. Trong khi đó, mức phụ cấp đặc biệt hiện nay của xã đang tương đương với một số địa bàn có điều kiện thuận lợi hơn như Đào San, Pa Tần, Bum Nưa, nên chưa phản ánh đầy đủ tính chất, mức độ khó khăn và đặc thù của xã Sì Lờ Lầu.

Đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm kiến nghị với Bộ Nội vụ xem xét nâng mức phụ cấp đặc biệt đối với xã Sì Lờ Lầu từ 50% lên 100%, nhằm tạo điều kiện động viên, ổn định đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với địa bàn, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

4. Quan tâm bố trí nhân sự đủ điều kiện để bổ nhiệm Giám đốc Trạm Y tế xã

Hiện nay, Trạm Y tế xã Sì Lờ Lầu được giao 29 biên chế, hiện có 28 biên chế, tuy nhiên đến nay chưa bố trí được Giám đốc Trạm Y tế xã do nguồn nhân sự tại chỗ chưa bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Để bảo đảm công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế xã, đề nghị tỉnh quan tâm xem xét, bố trí nhân sự đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm Giám đốc Trạm Y tế xã Sì Lờ Lầu trong thời gian sớm nhất.

5. Quan tâm mở các lớp nhô bậc THPT trên địa bàn xã

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS tiếp tục được học tập, hạn chế tình trạng bỏ học, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực tại địa phương, đề nghị tỉnh quan tâm cho chủ trương mở các lớp nhô (lớp 10) trên địa bàn xã Sì Lờ Lầu.

Nhu cầu học sinh lớp 9 trên địa bàn trong các năm học tới là tương đối lớn, cụ thể: năm học 2025–2026 có 271 học sinh; năm học 2026–2027 có 361 học sinh; năm học 2027–2028 có 330 học sinh; năm học 2028–2029 có 310 học sinh. Việc mở lớp nhú tại địa phương sẽ góp phần tạo điều kiện học tập thuận lợi hơn cho học sinh vùng cao, vùng biên giới.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý I, Kỳ họp HĐND xã lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2026 - 2030) và tiến độ xây dựng Trường liên cấp của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Sĩ Lữ Lâu.

Nơi nhận

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Bảo Trung

